

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang  
đã chuẩn hóa về nội dung**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành (14 thủ tục) và bãi bỏ (09 thủ tục) thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung (*Lĩnh vực Chứng thực; Lĩnh vực Hộ tịch; Lĩnh vực Nuôi con nuôi*) (*Nội dung các thủ tục hành chính được chuyển qua Văn phòng điện tử*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

1. Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

3. Các thủ tục: “Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước”, “Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước” và “Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch” trong Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung trong lĩnh vực Hộ tịch, Nuôi con nuôi và Bồi thường nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT;
- Sở Tư pháp (Phòng KS.TTHC);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (S).

4

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Văn Nghĩa*

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I. LĨNH VỰC CHỨNG THỰC</b>		
01	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016
02	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	nt
03	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	nt
04	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	nt
05	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	nt
06	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	nt
07	Thủ tục chứng thực hợp đồng giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	nt
08	Thủ tục chứng thực Di chúc	nt
09	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	nt
10	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở.	nt
11	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	nt
<b>II. LĨNH VỰC HỘ TỊCH</b>		
01	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 05/8/2016
<b>III. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI</b>		



01	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016
02	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	nt

**B. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
<b>LĨNH VỰC CHỨNG THỰC</b>			
01		Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016
02		Sửa chữa sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã chứng thực	nt
03	T-TGG- 283995-TT	Cấp bản sao từ sổ gốc	nt
04	T-TGG- 283999-TT	Chứng thực bản sao từ bản chính	nt
05	T-TGG- 266076-TT	Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản	nt
06	T-TGG- 266077-TT	Chứng thực điểm chỉ	nt
07	T-TGG- 283976-TT	Chứng thực hợp đồng, giao dịch	nt
08	T-TGG- 286574-TT	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	nt
09	T-TGG- 283980-TT	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	nt